

Bản án số: 23/2024/HSST
Ngày: 12- 3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Dũng và ông Đào Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2023; Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 01/2024/TB- TA ngày 22 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST- HS ngày 29 tháng 01 năm 2024; Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 03/2024/TB- TA ngày 15 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2024; Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 04/2024/TB- TA ngày 05 tháng 3 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. ĐKKH và cư trú: Thôn MT, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q5 và bà Nguyễn Thị X5; Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/4/2023 đến ngày 21/4/2023 chuyển tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. Bị hại: Anh Phạm Khắc Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương. (có mặt).

3. **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương. (*có mặt*).

4. **Người làm chứng:** Anh Vũ Đình Th; anh Trần Văn L; ông Nguyễn Hữu U; bà Vũ Thị H (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, Nguyễn Văn T đến quán bia Út Hoa của ông Nguyễn Hữu U ở thôn Chi Thành, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và gọi anh Vũ Đình Th ở thôn Tân Cờ, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng đến uống bia cùng. Lúc này tại đây bàn ở lán (bên ngoài quán) có anh Phạm Khắc Đ ở thôn TK, xã TT, huyện CG ngồi uống bia một mình và anh Trần Văn L ở thôn Chi Thành, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng ngồi uống bia cùng một số người khác. Khi anh Th đến quán nhìn thấy anh Đ (anh Đ là chú vợ cũ của Th) đã vào chào anh Đ rồi đi vào trong quán ngồi uống bia cùng T (tại bàn đầu tiên, gần cửa quán). T và anh Th ngồi uống bia một lúc thì anh Đ vào ngồi uống bia cùng. Trong quá trình ngồi uống bia, anh Th hỏi vay anh Đ 200.000đồng trả tiền bia thì anh Đ đồng ý, lấy 200.000đồng đưa cho anh Th đồng thời chửi T vì rủ bạn đi uống bia lại bắt bạn trả tiền. Sau đó, anh Đ rút thẻ ngân hàng ra khoe nhiều tiền rồi lấy 200.000đồng cho anh Th vay và bảo sẽ thanh toán tiền bia bàn của T nhưng T và anh Th không đồng ý, bảo ông U không được nhận tiền của anh Đ. Anh Đ đập tay xuống bàn chửi T thì ông U can ngăn, bảo anh Đ đi về. Anh Đ đi ra lán lấy xe ô tô rồi lùi xe đỗ tại rìa đường 195B, ngồi trên xe, hạ kính xuống tiếp tục chửi T. Lúc này, T đi ra mở cửa xe ô tô, túm vào cổ áo anh Đ, lôi xuống xe làm anh Đ ngã xuống đường rồi T đi vào trong quán ngồi uống bia tiếp. Anh Đ đứng dậy tiếp tục đứng chửi T thì T đi ra nhặt một thanh tre dài khoảng 70cm, rộng khoảng 2,5cm ở dưới gốc cây si (ông U để nhiều gậy tre tại gốc cây si, trước cửa quán) định đánh anh Đ nhưng ông U can ngăn, lấy lại thanh tre và đẩy T vào trong quán. Lúc này khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Đ không đi về mà tiếp tục đứng chửi T. Do bức xúc nên T chạy ra nhặt một đoạn gậy tre dài 60cm, đường kính 5cm ở dưới gốc cây si cầm trong tay phải chạy lại gần anh Đ, trong tư thế đối diện cách khoảng 1m, dùng gậy vụt 02 nhát từ trên xuống, từ trái qua phải trúng vào đầu phía trước của anh Đ làm anh Đ ngã nghiêng về bên trái xuống đường cạnh xe ô tô và bất tỉnh. Thấy anh Đ

bị ngã, T không đánh nữa mà vứt gậy tre cạnh vị trí anh Đ ngã rồi đi về, anh Đ được ông U và anh L đưa đến Trung tâm y tế huyện Cẩm Giàng sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu và điều trị đến ngày 16/4/2023 thì ra viện. Đến 01 giờ ngày 13/4/2023, T đến Công an huyện Cẩm Giàng để đầu thú.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 đoạn thân tre dài 60cm, đường kính 5cm; 01 thanh tre dài 73,5cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn thân tre dài 84cm, đường kính 7cm; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh, tím, đen đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 144/KLTTCT ngày 21/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hải Dương, kết luận: Chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải và trán - thái dương trái, tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải, chảy máu màng mềm, vỡ xương thái dương đỉnh trái, được điều trị nội khoa. Hiện còn hình ảnh tụ máu dưới màng cứng cấp tính thái dương đỉnh chẩm phải, thái dương trái. Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải. Dập não chảy máu thái dương phải kích thước (17 x 19)mm. Chảy máu màng mềm. Vỡ xương thái dương đỉnh trái kích thước khoảng 90mm (trên phim chụp CTSCANNER sọ não), để lại sẹo vết thương vùng đỉnh trái kích thước trung bình. Vết xây xước, sưng nề vùng thái dương đỉnh trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Khắc Đ tại thời điểm giám định là 58%. Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, anh Đ bị người khác dùng gậy tre đánh vào đỉnh trán gây ra vết thương đỉnh trán, làm anh Đ ngã nghiêng trái xuống, đầu vùng thái dương đỉnh trái va chạm với mặt đường bê tông gây ra là phù hợp.

Ngày 11/7/2023, sau thời gian anh Đ điều trị vết thương, khi rút hồ sơ bệnh án của anh Phạm Khắc Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung về thương tích của anh Phạm Khắc Đ gửi Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương. Tại Công văn số 41/CV ngày 04/8/2023, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Dương trả lời Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng: Ngày 19/4/2023 đã T hành giám định thương tích cho anh Phạm Khắc Đ và đưa ra Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 144/KLTTCT ngày 21/4/2023. Tại thời điểm giám định Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng cung cấp Giấy chứng nhận ban đầu số 03/CN của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và anh Đ đã ra viện không điều trị nữa. Nay cơ quan điều tra cung cấp bản sao bệnh án số 16445 của Bệnh viện

đa khoa tỉnh Hải Dương. Qua nghiên cứu Giấy chứng nhận thương tích và bệnh án, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Dương thấy tổn thương của anh Đ là như nhau. Vì vậy, không cần thiết phải giám định bổ sung và hoàn trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng.

Quá trình điều tra: Bị cáo và bị hại không có ý kiến thắc mắc gì về Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 144/KLTTCT ngày 21/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hải Dương.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật.

Bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 36.000.000đồng, bao gồm các khoản chi phí điều trị khám chữa bệnh, chi phí tổn hại sức khỏe, tinh thần, khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện (từ ngày 12/4/2023 đến ngày 16/4/2023), khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại tại bệnh viện theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định pháp luật, yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất trong thời gian chi chăm sóc anh Đ tại bệnh viện.

Tại Cáo trạng số 103/CT- VKS ngày 20/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, xác định hành vi đó là vi phạm pháp luật, thương tích của anh Đ đều do một mình bị cáo gây ra. Nguyên nhân do bị hại có lời nói xúc phạm đến bị cáo nên bị cáo không kìm chế được bản thân đã dùng gậy để khua khắng gây thương tích cho bị hại chứ không nhằm vị trí trọng yếu nào trên cơ thể của bị hại để đánh với mục đích tước đoạt tính mạng sức khỏe của bị hại. Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 36.000.000đồng, bao gồm các khoản chi phí điều trị khám chữa bệnh, chi phí tổn hại sức khỏe, tinh thần, khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện, khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại tại bệnh viện. Bị cáo nhất trí.

Bị hại anh Phạm Khắc Đ: Vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định bị cáo gây thương tích cho bị hại với tổn thương 58% là lớn, sau khi bị hại đi điều trị tại bệnh viện và khi về nhà bản thân bị cáo và gia đình chưa có ý thức để bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Bị hại tự nguyện từ chối không nhận lại chiếc mũ lưỡi trai màu xanh tím đen do cơ quan điều tra thu giữ, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Nh: Đề nghị Hội đồng xét xử tính tổng số tiền thu nhập bị mất trong thời gian chăm sóc anh Đ nằm điều trị tại bệnh viện vào tổng số tiền mà anh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên thắng số tiền thu nhập bị mất của chị cho anh Đ mà không phải thanh toán riêng cho chị.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại anh Phạm Khắc Đ tổng số 36.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn thân tre dài 60cm, đường kính 5cm; 01 thanh tre dài 73,5cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn thân tre dài 84cm, đường kính 7cm; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh tím đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình đã gây ra cho người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn phát sinh trong quá trình uống bia, khoảng 19 giờ ngày 12/4/2023 tại quán bia Út Hoa ở thôn Chi Thành, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn T có hành vi dùng một đoạn thân tre dài 60cm, đường kính khoảng 5cm đập một nhát vào đầu anh Phạm Khắc Đ ở thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Hậu quả anh Đ bị tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải và thái dương trái, tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải, chảy máu màng mềm, vỡ xương thái dương đỉnh trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 58%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không những vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng đoạn thân tre đánh một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu phía trước của bị hại là vị trí trọng yếu của cơ thể con người sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của họ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Hội đồng xét xử đánh giá hành vi của bị cáo phạm tội giết người theo án lệ số 47 hay phạm tội cố ý gây thương tích: Đối chiếu Án lệ số 47/2021/AL vụ án này có tình huống bị cáo dùng đoạn gậy tre (là hung khí nguy hiểm) đập vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể con người, bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tinh thần của công văn số 100/TANDTC - PC ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân tối cao thì: Trước đó bị cáo và người bị hại (anh Đ) không quen biết, không có mâu thuẫn gì, chỉ vì

bị hại cho anh Th (người ngồi uống bia cùng bị cáo) vay tiền để trả tiền bia và bị hại có nhiều lời lẽ xúc phạm, chửi bị cáo về việc mời bia nhưng để người khác trả tiền. Mặc dù được mọi người can ngăn và đã ra về nhưng bị hại vẫn tiếp tục chửi bị cáo khiến bị cáo bức xúc đã nhặt một đoạn gậy tre dài 60cm, đường kính 05cm đập 01 nhát từ trên thẳng xuống đầu bị hại dẫn đến bị hại tổn thương cơ thể 58%. Việc nhặt đoạn gậy tre có sẵn ở dưới gốc cây si vụt vào đầu bị hại là do bị hại chửi khiến bị cáo ức chế, bột phát mà không có sự chuẩn bị trước phương tiện phạm tội; trong trường hợp này phải xác định người bị hại có một phần lỗi. Khi nhặt được đoạn tre bị cáo chỉ đập bị hại một nhát cảnh cáo muốn vào đầu thì vào rồi bỏ đi luôn, chứ không có mục đích nhằm vào đầu bị hại để đập và cũng không quyết liệt đập bị hại đến cùng mặc dù thấy bị hại ngã ra đường, sau đó bị cáo vẫn còn quan tâm gọi điện thoại cho anh Th bạn bị cáo hỏi xem bị hại có làm sao không. Mặt khác Kết luận giám định số 144/KLTTCT ngày 21/4/2023 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại tại thời điểm giám định 58%. Như vậy, xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ của vụ án, các tình tiết thể hiện tính chất, mức độ của hành vi, cơ chế hình thành vết thương, bị cáo không có sự quyết liệt trong thực hiện hành vi, ý thức chủ quan của bị cáo chỉ đánh một nhát cảnh cáo, không muốn tước đoạt tính mạng của bị hại mà chỉ đánh gây thương tích. Do vậy, vụ án này không thuộc trường hợp áp dụng Án lệ số 47. Hành vi và thương tích của người bị hại do bị cáo gây lên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", do bị cáo gây thương cho người bị hại 58% thuộc trường hợp định khung là *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án tiền sự, xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo tự nguyện ra đầu thú, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này bị hại có một phần lỗi có nhiều lời nói chửi bới xúc phạm bị cáo trước. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử

thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật, đồng thời đấu tranh phòng ngừa chung tội phạm này.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự, bị cáo gây thương tích cho bị hại nên phải có trách nhiệm bồi thường. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại anh Phạm Khắc Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường 36.000.000đồng bao gồm các khoản chi phí điều trị khám chữa bệnh, chi phí tổn hại sức khỏe, tinh thần, khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện (từ ngày 12/4/2023 đến ngày 16/4/2023), khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại tại bệnh viện. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T nhất trí bồi thường số tiền mà bị hại yêu cầu. Xét sự thỏa thuận về số tiền bồi thường giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 36.000.000đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn thân tre dài 60cm, đường kính 5cm thu giữ tại hiện trường; 01 thanh tre dài 73,5cm, đường kính 2,5cm tại vị trí nền lán uống bia; 01 đoạn thân tre dài 84cm, đường kính 7cm tại khu vực gốc cây si mà Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường đã thu giữ. Cơ quan điều tra cho bị cáo T kiểm tra vật chứng đã thu giữ, bị cáo xác định có đoạn gãy tre bị cáo sử dụng làm công cụ đánh gây thương tích cho anh Đ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Đoạn thân tre, thanh tre còn lại không phải là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, ông U kjoong đề nghị nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh tím, đen là tài sản của anh Đ, anh Đ từ chối không nhận lại mũ vì không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường dân sự nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự, án phí sơ thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Khắc Đ, sinh năm 1973, địa chỉ: thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương tổng số tiền 36.000.000đồng, bao gồm các khoản chi phí điều trị khám chữa bệnh, chi phí tổn hại sức khỏe, tinh thần, khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện (từ ngày 12/4/2023 đến ngày 16/4/2023), khoản tiền thu nhập thực tế ngày công lao động bị mất của người chăm sóc bị hại tại bệnh viện.

Kể từ khi anh Phạm Khắc Đ có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên mà bị cáo Nguyễn Văn T chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn thân tre dài 60cm, đường kính 5cm; 01 thanh tre dài 73,5cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn thân tre dài 84cm, đường kính 7cm và 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh tím, đen.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 27/11/2023).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Cẩm Giàng (Bộ phận HS nghiệp vụ).
- Vụ Giám đốc kiểm tra I- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà